TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2018/QĐST-DS	*Lấp Vò, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huệ T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 835, ấp Bình Lợi, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh ĐT.

Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938;

- Bà Dương Thị Tuyết M, sinh năm 1966;

- Chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Số 44A, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Huệ T yêu cầu bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Tuyết M và chị Phạm Thị Thùy L cùng L đới nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Huệ T vốn vay và lãi là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) là chấm dứt quan hệ hợp đồng vay giữa bà Trần Thị Huệ T với bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Tuyết M và chị Phạm Thị Thùy L.

Bà T đồng ý trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa BM 647813, số vào sổ CH 02575 thửa đất số 57, tờ bản đồ số 35, diện tích được cấp 71,1m^2 đất ở tại đô thị được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 25/10/2012

do ông Dương Văn Suôl đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bản chính sổ hộ khẩu do bà Dương Thị Tuyết M chủ hộ, 02 giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị H và Dương Thị Tuyết M.

- Bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Tuyết M và chị Phạm Thị Thùy L thừa nhận nợ và đồng ý cùng L đới nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Huệ T vốn vay và lãi là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) là chấm dứt quan hệ hợp đồng vay giữa bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Tuyết M và chị Phạm Thị Thùy L với bà Trần Thị Huệ T.

Bà H, bà M và chị L đồng ý nhận lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa BM 647813, số vào sổ CH 02575 thửa đất số 57, tờ bản đồ số 35, diện tích được cấp 71,1m^2 đất ở tại đô thị được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 25/10/2012 do ông Dương Văn Suôl đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bản chính sổ hộ khẩu do bà Dương Thị Tuyết M chủ hộ, 02 giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị H và Dương Thị Tuyết M.

Khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà T mà bà H, bà M và chị L chưa trả tiền trên cho bà T thì bà H, bà M và chị L còn phải trả lãi cho bà T theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Án phí:

+ Bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Tuyết M và chị Phạm Thị Thùy L tự nguyện nộp đủ 425.000 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Chưa nộp)

+ Bà Trần Thị Huệ T được nhận lại 856.000 đồng (Tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp theo biên lai số 0003092 ngày 03/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- THA dân sự Huyện;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Tiên